

Bản án số: 20/2020/HS-ST
Ngày 24-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Chơn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Duyên và ông Tạ Hữu Tịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Minh Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/HSST-QĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1996 tại huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: Ấp K, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1963 và bà Trần Kim L, sinh năm 1962; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện An Biên từ ngày 25/5/2020 cho đến nay. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Phạm Trung K, sinh năm 1999. Vắng mặt

Trú tại: Ấp M, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

- Nguyễn Văn H, sinh năm 1996. Vắng mặt.

Trú tại: Khu phố A, thị trấn D, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

- Trần Kim L, sinh năm 1962. Có mặt

Trú Tại: Ấp K, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C bắt đầu sử dụng ma túy vào khoảng tháng 02 năm 2020 nguồn ma túy mà C có được để sử dụng là mua của một người tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở huyện C, tỉnh Kiên Giang. Với cách thức mua bán như sau: Khi có nhu cầu mua ma túy C gọi điện cho H thỏa thuận giá cả và số lượng ma

túy cần mua, H không trực tiếp giao ma túy mà bỏ ma túy vào bao thuốc lá rỗng, để ở những nơi do H quy định. Sau khi, thỏa thuận việc mua bán xong H sẽ cho C biết nơi H để ma túy. Sau khi nhận ma túy thì C bỏ tiền mua ma túy vào bao thuốc lá và để lại ở vị trí cũ H sẽ đến lấy tiền sau. Bằng cách thức trên từ ngày 01 tháng 02 năm 2020 đến ngày 12 tháng 5 năm 2020, C đã mua ma túy của H hai lần (một lần với số tiền 500.000đ, một lần với số tiền 300.000đ) địa điểm mua bán được thực hiện tại một quán cà phê không rõ tên phía bên kia sông đối diện chợ Tn thuộc xã Vp, huyện C, tỉnh Kiên Giang. Số ma túy mua được ở những lần này, C đã sử dụng hết và sử dụng một mình tại vuông tôm phía sau nhà của C.

Vào khoảng 19 giờ, ngày 24 tháng 5 năm 2020, Nguyễn Văn C mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại MSX125, màu đen, biển kiểm soát 68P1-318.59 của Phạm Trung K đi thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang chơi. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, C đi từ thành phố Rạch Giá về đến vòng xoay Ngã Ba Rạch Sỏi thì C dùng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, gắn sim số thuê bao 0966880743 của nhà mạng Viettel điện thoại cho H mua 1.000.000đ (Một triệu đồng) ma túy, H đồng ý và kêu C đi đến khu vực chợ T rồi điện thoại cho H, H sẽ C nơi H để ma túy. Khi đến khu vực chợ T, C dùng điện thoại có số thuê bao nói trên điện thoại cho H thì H nói ma túy H để trong bao thuốc lá nhãn hiệu Hero, dưới trụ điện đối diện bến phà Thất, phía trước Thánh thất H thuộc ấp V, xã V, huyện C (trụ điện có ký hiệu $\frac{478MP/155}{46}$, phía bên phải Thánh thất H từ ngoài nhìn vào) và kêu C đến lấy. Sau khi tìm được bao thuốc lá như H hướng dẫn, C kiểm tra thấy bên trong có 01 bịch nylon chứa chất ma túy, C lấy bịch ma túy để vào trong bóp và cất chiếc bóp trên vào túi quần đang mặc (túi quần trước, phía bên trái). Sau đó, C bỏ vào bao thuốc lá số tiền mua ma túy là 1.000.000đ (Một triệu đồng), đặt bao thuốc lá lại vị trí ban đầu rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà thuộc ấp K, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Vào lúc 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi C về đến đoạn đường thuộc ấp X, xã H, huyện A trên Quốc lộ 63 thì bị lực lượng Công an huyện An Biên kiểm tra, bắt quả tang thu giữ tang vật là bịch ma túy C vừa mua của H.

Kết quả điều tra cũng xác định, xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại MSX125, màu đen, biển số: 68P1-318.59 C sử dụng làm phương tiện mua ma túy do Nguyễn Văn H, sinh năm 1996, trú tại: Khu phố A, thị trấn D, huyện P, tỉnh Kiên Giang đứng tên chủ sở hữu, Phạm Trung K mua lại của H vào tháng 01 năm 2020 với giá 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng) khi đi làm thuê tại thị trấn D, huyện P, tỉnh Kiên Giang nhưng không làm giấy mua bán và chưa thực hiện thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa làm việc được với H do H đã bỏ địa phương đi đâu không rõ.

Tại Kết luận Giám định số 416/KL-KTHS ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với mẫu cần giám định:

Các hạt tinh thể trong suốt đựng trong 01 (Một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7006 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định: Các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất của 01 (Một) bịch nylon còn lại sau giám định có khối lượng gam là 0,6710 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư có ký hiệu vụ số: 416/2020.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của đối tượng tên H, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 (Một) túi giấy màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Lê Quốc Huy; người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ; có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật vụ số: 416/2020. Theo Kết luận Giám định số 416/KL-KTHS ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong túi giấy là các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất đựng trong 01 (Một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7006 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,6710 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư có ký hiệu vụ số: 416/2020.

- 01 (Một) cái bóp da màu nâu có chữ VALENTINO.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung SM-G610F/DS, màn hình cảm ứng, màu đen, số Seri: R58JB2JHKQP, gấn sim Viettel số: 0966880743.

Cơ quan điều tra đã thu giữ và đã trả lại chủ sở hữu Phạm Trung K vật chứng là: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại MSX125, màu đen, số máy: JC61E2109490, số khung: 61A9E5108050, biển số: 68P1-318.59.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của đối tượng tên H, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Trung K không biết việc Nguyễn Văn C sử dụng xe mô tô của Kiên để đi mua chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên xử bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung SM-G610F/DS, màn hình cảm ứng, màu đen, số Seri: R58JB2JHKQP.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) túi giấy màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Lê Quốc Huy; người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ; có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật vụ số: 416/2020. Theo Kết luận Giám định số 416/KL-KTHS ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong túi giấy là các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất đựng trong 01 (Một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7006 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,6710 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư có ký hiệu vụ số: 416/2020; 01 (Một) cái bóp da màu nâu có chữ VALENTINO; sim Viettel số: 0966880743.

Các vật chứng nêu trên được thể hiện theo quyết định chuyển giao vật chứng số 13/QĐ-VKSHAB ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Kim L không có ý kiến.

Bị cáo Nguyễn Văn C nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa

phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa đã làm rõ:

Vào khoảng 22 giờ ngày 24 tháng 5 năm 2020, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số: 68P1-318.59 đến khu vực Thánh thất H thuộc ấp V, xã V, huyện C mua một bạch ma túy của người tên H với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) với mục đích để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, C điều khiển xe về nhà thuộc ấp K, xã T, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đi đến đoạn đường thuộc ấp X, xã H, huyện A thì bị lực lượng Công an huyện An Biên bắt quả tang thu giữ bạch ma túy nói trên trong chiếc bóp da màu nâu, có chữ VALENTINO được cất trong túi quần trước, phía bên trái C đang mặc. Theo kết quả giám định là ma túy đá loại Methamphetamine có khối lượng 0,7006 gam. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi pháp luật cấm và vi phạm pháp luật nhưng C vì ham chơi, đua đòi mà bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng trái phép. Bị cáo biết rất rõ tác hại của việc sử dụng trái phép sẽ gây ra nhiều hệ lụy cho xã hội, gây ảnh hưởng sức khỏe, kinh tế, còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác, làm mất an ninh trật tự xã hội và bất bình trong nhân dân. Do đó, cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả bị cáo đã gây ra để bị cáo có đủ thời gian cải tạo, giáo dục trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa chung cho những người khác có ý định tương tự như bị cáo.

Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của đối tượng tên H, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Phạm Trung Kiên không biết việc Nguyễn Văn C sử dụng xe mô tô của Kiên để đi mua chất ma túy nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra biết ăn năn hối cải, thuộc diện gia đình có công cách mạng nên cần áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung quỹ: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung SM-G610F/DS, màn hình cảm ứng, màu đen, số Seri: R58JB2JHKQP.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) túi giấy màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Lê Quốc Huy; người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ; có hình dấu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật vụ số: 416/2020. Theo Kết luận Giám định số 416/KL-KTHS ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong túi giấy là các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất đựng trong 01 (Một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7006 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,6710 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư có ký hiệu vụ số: 416/2020; 01 (Một) cái bóp da màu nâu có chữ VALENTINO; sim Viettel số: 0966880743.

Các vật chứng nêu trên được thể hiện theo quyết định chuyển giao vật chứng số 13/QĐ-VKSHAB ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

Đối với 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại MSX125, màu đen, số máy: JC61E2109490, số khung: 61A9E5108050, biển số: 68P1-318.59 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Biên đã trả lại cho chủ sở hữu Phạm Trung K do Kiên không biết C mượn xe để đi mua ma túy nên miễn xét.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở, Hội đồng xét xử thống nhất chấp nh.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 25/5/2020.

2. Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung SM-G610F/DS, màn hình cảm ứng, màu đen, số Seri: R58JB2JHKQP.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) túi giấy màu trắng được niêm phong có chữ ký của Giám định viên Lê Quốc Huy; người chứng kiến Nguyễn Văn Đủ; có hình

dầu tròn đỏ ghi chữ Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang niêm phong mẫu vật vụ số: 416/2020. Theo Kết luận Giám định số 416/KL-KTHS ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. Bên trong túi giấy là các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất đựng trong 01 (Một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,7006 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,6710 gam và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong bì thư có ký hiệu vụ số: 416/2020; 01 (Một) cái bóp da màu nâu có chữ VALENTINO; sim Viettel số: 0966880743.

Các vật chứng nêu trên được thể hiện theo quyết định chuyển giao vật chứng số 13/QĐ-VKSHAB ngày 08/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn C chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày NH được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- THA Dân sự, Hình sự;
- NTG; CA huyện An Biên;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ, văn phòng (Dương).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Chon